



Bệnh Do Vi-rút Corona 2019 (COVID-19)

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm: Trang web này được cập nhật thường xuyên. Một số nội dung có thể còn bằng tiếng Anh cho đến khi được dịch hết.

Xét Nghiệm Tại Hoa Kỳ

Cập nhật ngày 10 tháng 5 năm 2020

Trang này sẽ được cập nhật hàng ngày vào giữa trưa. Số liệu chốt vào lúc 4 giờ chiều trước ngày báo cáo.

CDC đang ứng phó với sự bùng phát dịch bệnh đường hô hấp do vi-rút corona mới gây ra. Dịch bùng phát trước tiên tại Vũ Hán, Trung Quốc, nhưng các ca nhiễm đã được xác nhận đang tăng lên tại [các địa điểm khác trên thế giới](#), bao gồm [Hoa Kỳ](#).

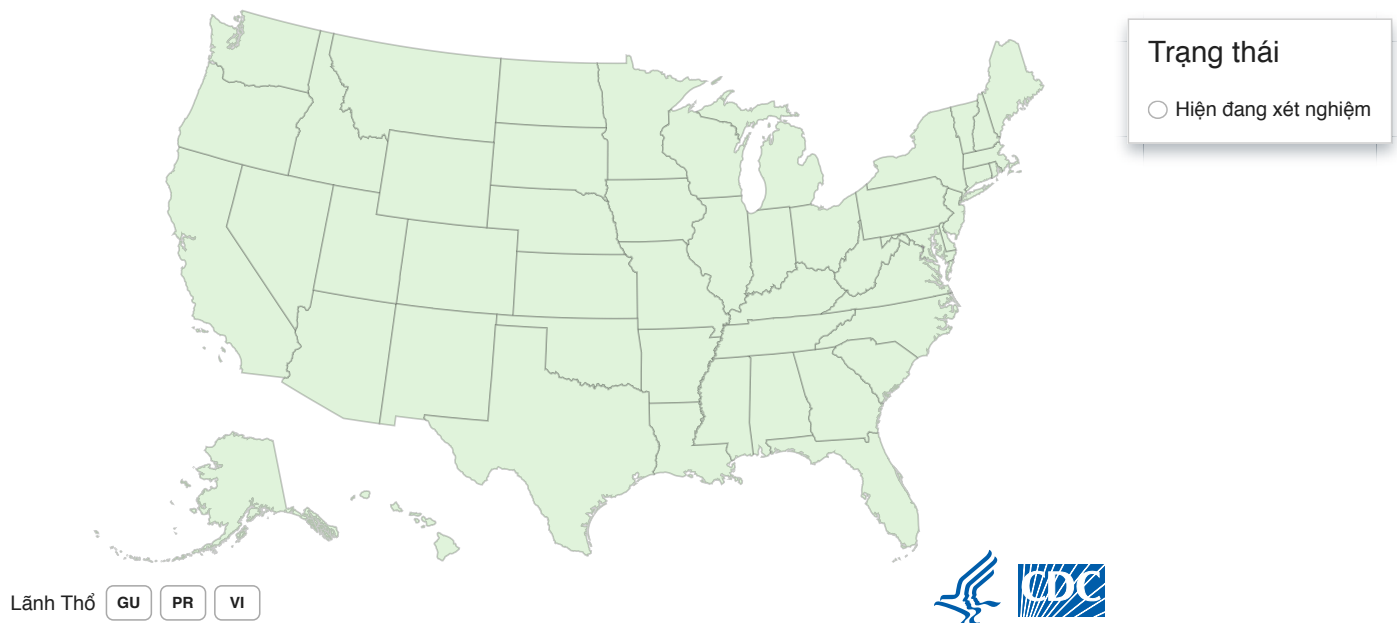


Xem dữ liệu xét nghiệm phòng thí nghiệm của Hoa Kỳ trong mục Theo dõi dữ liệu COVID

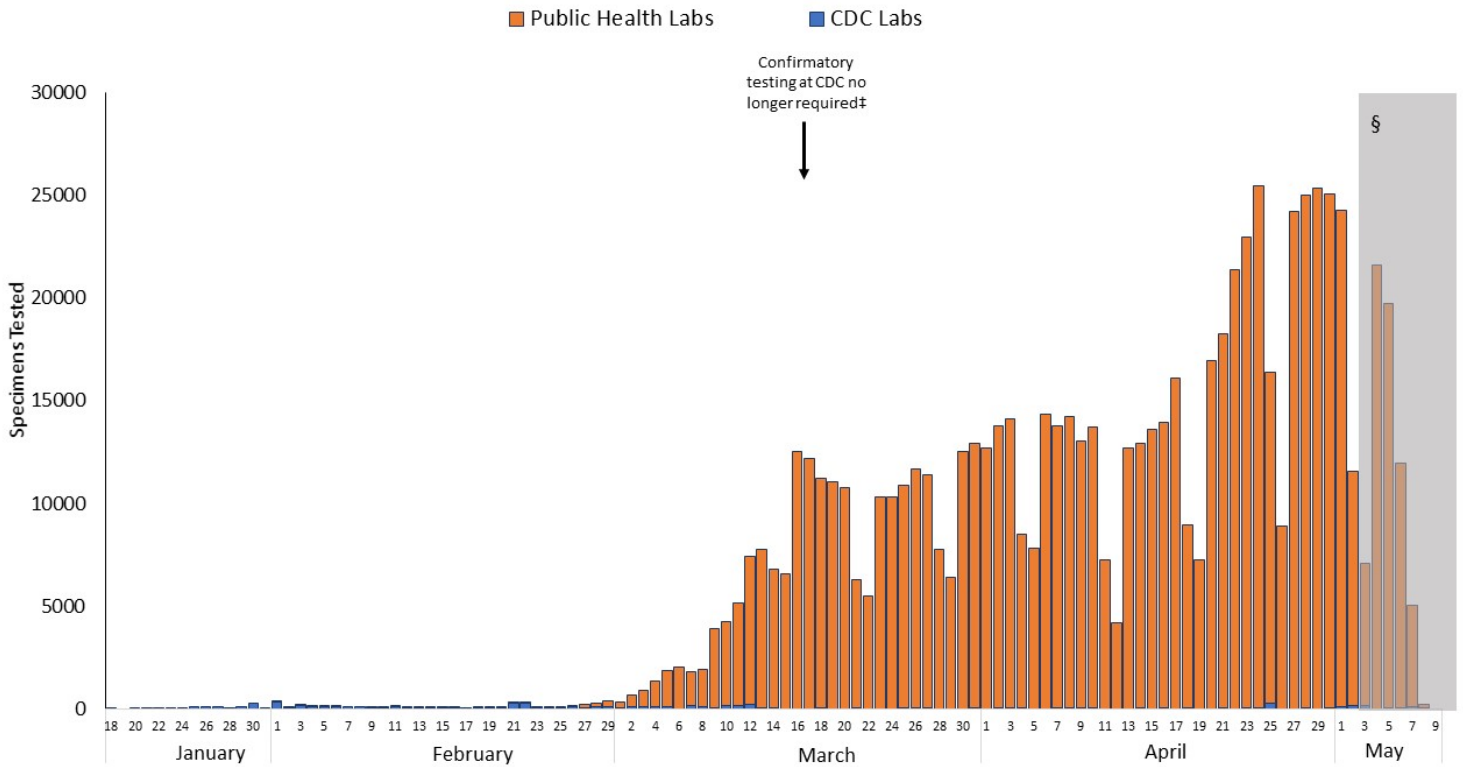
Xét nghiệm tại phòng thí nghiệm y tế công cộng về COVID-19

Bản đồ này bao gồm các tiểu bang và lãnh thổ có một hoặc nhiều phòng thí nghiệm đã xác minh thành công và hiện đang sử dụng các xét nghiệm vi-rút COVID-19. Tính đến tối ngày 9 tháng 5, tổng số phòng thí nghiệm y tế công cộng (PHL) đã hoàn tất xác minh và đang cung cấp dịch vụ xét nghiệm là 97. Tổng số này bao gồm một hoặc nhiều phòng xét nghiệm y tế công cộng (PHL) tại 50 tiểu bang, cùng với Thủ Đô, Đảo Guam, Puerto Rico và Quần đảo Virgin thuộc Hoa Kỳ.

Danh sách này được cung cấp bởi [Hiệp Hội các Phòng Thí Nghiệm Y Tế Công Cộng \(APHL\)](#). Hãy liên hệ với [sở y tế tiểu bang](#) khi có thắc mắc về vấn đề xét nghiệm.



Số mẫu xét nghiệm SARS CoV-2 do các phòng thí nghiệm CDC (N= 6,264) và phòng thí nghiệm y tế công cộng của Hoa Kỳ (N= 768,300)† thực hiện



Xem dữ liệu theo ngày

+

Ngày đã thu thập	Các phòng thí nghiệm của CDC	Các phòng thí nghiệm y tế công cộng của Hoa Kỳ
18 tháng 1	4	0
19 tháng 1	0	0
20 tháng 1	7	0
21 tháng 1	3	0
22 tháng 1	10	0
23 tháng 1	36	0
24 tháng 1	53	0
25 tháng 1	101	0
26 tháng 1	79	0
27 tháng 1	77	0
28 tháng 1	65	0

29 tháng 1	102	0
30 tháng 1	256	0
31 tháng 1	63	0
1-Th2	310	3
2-Th2	33	1
3-Th2	131	1
4-Th2	93	2
5-Th2	104	4
6-Th2	74	4
7-Th2	93	0
8-Th2	79	0
9-Th2	36	7
10-Th2	37	4
11-Th2	95	7
12-Th2	56	2
13-Th2	47	6
14-Th2	36	8
15-Th2	51	6
16-Th2	24	1
17-Th2	7	29
18-Th2	32	13
19-Th2	63	9
20-Th2	55	8
21-Th2	249	7

22-Th2	254	5
23-Th2	67	4
24-Th2	50	29
25-Th2	50	19
26-Th2	80	33
27-Th2	62	149
28-Th2	86	194
29-Th2	80	295
1-Th3	31	273
2-Th3	94	585
3-Th3	73	844
4-Th3	111	1227
5-Th3	86	1789
6-Th3	5	2048
7-Th3	179	1634
8-Th3	82	1828
9-Th3	36	3847
10-Th3	172	4070
11-Th3	143	5023
12-Th3	205	7191
13-Th3	29	7737
14-Th3	20‡	6755
15-Th3	1‡	6570
16-Th3	3‡	12493
17-Th3	15‡	12178

18-Th3	31‡	11169
19-Th3	15‡	11044
20-Th3	11‡	10756
21-Th3	32‡	6254
22-Th3	1‡	5512
23-Th3	2‡	10305
24-Th3	4‡	10278
25-Th3	29‡	10844
26-Th3	42‡	11636
27-Th3	26‡	11362
28-Th3	9‡	7760
29-Th3	1‡	6401
30-Th3	5‡	12522
31-Th3	34‡	12898
1-Th4	10‡	12692
2-Th4	32‡	13761
3-Th4	33‡	14083
4-Th4	17‡	8467
5-Th4	5‡	7785
6-Th4	11‡	14352
7-Th4	28‡	13727
8-Th4	31‡	14188
9-Th4	30‡	12992
10-Th4	24‡	13687

11-Th4	‡	7254
12-Th4	‡	4202
13-Th4	1‡	12703
14-Th4	21‡	12923
15-Th4	‡	13578
16-Th4	32‡	13897
17-Th4	6‡	16085
18-Th4	17‡	8916
19-Th4	1‡	7264
20-Th4	‡	16934
21-Th4	39‡	18185
22-Th4	6‡	21385
23-Th4	31‡	22937
24-Th4	19‡	25449
25-Th4	287‡	16080
26-Th4	‡	8876
27-Th4	‡	24176
28-Th4	51‡	24928
29-Th4	14‡	25338
30-Th4	53‡	25023
1 tháng 5	101‡	24154
2 tháng 5	164‡	11409
3 tháng 5	146‡	6930\$
4 tháng 5	1‡	21601\$

5 tháng 5	25‡	19697§
6 tháng 5	59‡	11904§
7 tháng 5	102‡	4915§
8 tháng 5	50‡	140§
9 tháng 5	‡	0§

Lưu ý: Từ ngày 12 tháng 3, ngày liên quan tới các mẫu xét nghiệm do các phòng thí nghiệm CDC thực hiện đã được cập nhật để phản ánh ngày các mẫu xét nghiệm được CDC tiếp nhận, thay vì thời điểm thu thập mẫu xét nghiệm từ bệnh nhân. Việc sử dụng ngày tiếp nhận mẫu xét nghiệm thể hiện tốt hơn thời điểm các mẫu xét nghiệm có sẵn để các Phòng thí nghiệm của CDC xét nghiệm.

* Các phòng thí nghiệm y tế công cộng thực hiện báo cáo bao gồm tất cả 50 phòng thí nghiệm y tế công cộng của tiểu bang, Thủ Đô Washington, Thành phố New York, Puerto Rico, USAF và 16 Hạt của California.

‡ Đã loại trừ các mẫu không phải là mẫu xét nghiệm hô hấp. Đối với các phòng thí nghiệm y tế công cộng của tiểu bang, ngày tháng thể hiện ngày thu thập mẫu, nếu có, hoặc ngày xét nghiệm. Đối với các phòng thí nghiệm của CDC, ngày tháng thể hiện ngày CDC tiếp nhận mẫu xét nghiệm. Bao gồm cả các kết quả được báo cáo tới 4:00 chiều giờ Miền Đông ngày 9 tháng 5. Tất cả dữ liệu chỉ là sơ bộ và có thể thay đổi khi nhận được thêm các báo cáo mới.

‡ Từ 14 tháng 3 2020, FDA không yêu cầu các phòng thí nghiệm y tế công cộng sử dụng xét nghiệm CDC gửi mẫu cho CDC để xác nhận nữa. CDC đang duy trì khả năng xử lý tăng đột biến trong khi tập trung vào các hỗ trợ khác cho sức khỏe cộng đồng của chính phủ và cải thiện các lựa chọn chẩn đoán để sử dụng trong lĩnh vực y tế công cộng.

§ Dữ liệu trong giai đoạn này không đầy đủ do chênh lệch về thời gian giữa các thời điểm ghi nhận các mẫu xét nghiệm, thực hiện xét nghiệm và báo cáo kết quả. Thời gian kéo dài từ 4 ngày lên 7 ngày vào ngày 26 tháng 3.

Xem lại trang lần cuối: Ngày 10 tháng 5 năm 2020

Nguồn nội dung: [Trung Tâm Quốc Gia về Chứng Ngừa và Bệnh Hô Hấp \(NCIRD\), Phân Ban Bệnh Do Vi-rút](#)